

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/DS-ST.

Ngày: 13-9-2022

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Chí Tâm

Bà Trần Thị Mỹ Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thuận Phát, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Lý Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST – DS ngày 08/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177/2022/QĐST-DS ngày 29/8/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phương Văn T, sinh năm 1965 và bà Phạm Hồng V, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1984, địa chỉ: khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- **Bị đơn:** Ông Phan Thanh H, sinh năm 1969 (Có mặt)

HKTT: Khóm M, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: đường N, khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Tạ Thị Diễm P (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm M, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn U trình bày:

Vào ngày 18/11/2020 âm lịch nhằm ngày 31/12/2020 dương lịch ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V có cho vợ chồng ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P vay số tiền 6.000.000.000 đồng, mục đích vay là để làm ăn, hai bên thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng. Vợ chồng ông H, bà P có hứa sau 12 tháng sẽ trả vốn, lãi thì trả hàng tháng. Khi vay thì ông H có làm biên nhận vay tiền do ông H viết và ký tên.

Tuy nhiên sau khi vay thì vợ chồng ông H, bà P không đóng lãi như thỏa thuận, đến hạn ông H, bà P cũng không trả nợ gốc.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn U yêu cầu ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P trả cho ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền là 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng), không yêu cầu tính lãi

2/ Trong quá trình xét xử cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Phan Thanh H trình bày:

Ông Phan Thanh H thừa nhận có vay của ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền 6.000.000.000 đồng và có làm biên nhận cho ông T, bà V, mục đích vay là để làm ăn, kinh doanh bất động sản, lãi suất thỏa thuận là 1.5%/tháng. Từ khi vay đến nay không có trả vốn và lãi.

Nay theo yêu cầu của ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V, ông H đồng ý trả số nợ vay trên nhưng ông không có khả năng trả liền, đợi khi Tòa án xử sẽ thi hành án.

3/ Bị đơn bà Tạ Thị Diễm P đã được Tòa án thông báo nội dung đơn kiện của nguyên đơn nhưng bà P không có ý kiến phản hồi đến Tòa án đồng thời cũng từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án.

4/ Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Nguyên đơn và bị đơn có mặt đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn bà P vắng mặt không tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên phát biểu về tính có căn cứ và hợp pháp của yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phương văn T và bà Phạm Hồng V. Buộc ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P cùng liên đới trả cho ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền vốn vay là 6.000.000.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Phan Thanh H, cư ngụ tại **Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng** nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: bị đơn bà Tạ Thị Diễm P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà P.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V yêu cầu bị đơn ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền 6.000.000.000 đồng. Bị đơn ông H cũng thống nhất có vay của ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền vốn 6.000.000.000 đồng, ông cũng đồng ý trả nhưng không có khả năng trả ngay, để khi Tòa án xét xử sẽ dùng tài sản của ông để thi hành án,. Bị đơn ông H cũng thừa nhận biên nhận này do chính ông viết đưa cho ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định ông H có vay tiền ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền vốn là 6.000.000.000 đồng là có thật. Từ khi làm biên nhận đến nay thì ông H chưa có trả khoản tiền nào cho ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V nên đã vi phạm nghĩa vụ của trả nợ của bên vay theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nên ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V khởi kiện yêu cầu ông H hoàn trả số tiền vay là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa, ông H trình bày mục đích vay tiền của ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V là để phục vụ cho việc làm ăn kinh doanh bất động sản, chi tiêu nhỏ nhất trong gia đình và lo cho các con ăn học, bà Tạ Thị Diễm P biết việc ông H vay tiền, khi vay mua bất động sản thì có những bất động sản do ông H, bà P cùng đứng tên chủ sở hữu, có khi ông H, bà P đứng tên riêng. Hiện nay ông H, bà P đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số 69/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết giữa ông H và bà P thì khoản nợ nêu trên đều phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của ông H, bà P và mục đích vay tiền để làm ăn kinh doanh, lo chi phí cho các con ăn học, mua sắm vật dụng trong gia đình trong khoảng thời gian ông H và bà P còn chung sống với nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 288 của Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc ông H và bà P cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán toàn bộ tiền nợ vốn vay và tiền lãi cho nguyên đơn ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng).

[4] Xét về lãi suất: nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không

đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông H và bà P cùng phải liên đới chịu là 114.000.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 288, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V về việc yêu cầu bị đơn ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay.

Buộc ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P cùng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V thì hàng tháng ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2/ Về án phí sơ thẩm:

Ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P cùng liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 114.000.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu đồng).

Ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Phương Văn T và bà Phạm Hồng V số tiền tạm ứng án phí là 57.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002631 ngày 17/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm

3/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương